

Số: 26-HV /TVTĐ

**BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN VỮA**  
**CÁC SÔNG TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ**  
(Từ ngày 21 đến 30/9/2017)

**I. Nhận xét tình hình thủy văn từ ngày 11 đến 20/9/2017.**

**1.1 Trung Bộ và Tây Nguyên**

Từ ngày 14-17/9, trên các sông từ Thanh Hóa đến Quảng Nam xuất hiện một đợt lũ. Biên độ lũ lên tại thượng lưu các sông ở Thanh Hóa, Quảng Bình từ 6-7,5m (thượng lưu sông Ngân Sâu (Hà Tĩnh) và sông Gianh (Quảng Bình) từ 9,5-10m); các sông ở Thừa Thiên Huế, hạ lưu các sông ở Quảng Bình, Quảng Trị từ 1-5,5m; riêng thượng lưu sông Ngân Sâu (Hà Tĩnh) và sông Gianh (Quảng Bình) từ 9,5-10m.

Đỉnh lũ trên các sông ở thượng nguồn Thanh Hóa, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế và thượng nguồn các sông ở Thanh Hóa đỉnh lũ ở mức BĐ1 và trên BĐ1 từ 0,1-0,7m; sông Kiến Giang (Quảng Bình) ở mức BĐ2; sông Gianh (Quảng Bình) và thượng lưu sông Ngân Sâu (Hà Tĩnh) trên BĐ2 từ 0,6-0,9m. Đỉnh lũ trên sông Ngân Sâu tại Chu Lễ: 12,64m (01h/16, trên BĐ2 0,64m), trên sông Gianh tại Mai Hóa: 5,89m (22h/15, trên BĐ2 0,89m).

Từ ngày 15-16/09, mực nước sông Krông Pô Kô có dao động với biên độ 0,6-0,8m; từ ngày 19-20/09, trên sông Cam Ly tại Thanh Bình đã xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên đạt 2,07m, đỉnh lũ tại Thanh Bình: 832,02m (07h/20/09, ở mức BĐ2); các sông khác biến đổi chậm.

Lượng dòng chảy trung bình tuần trên phần lớn các sông ở Trung Bộ và bắc Tây Nguyên ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 30-70%, sông Cái Nha Trang tại Đồng Trăng thấp hơn TBNN 90%; riêng sông Mã tại Cẩm Thủy, sông Thu Bồn tại Nông Sơn, sông Cái Phan Rang tại Tân Mỹ và sông Lũy tại trạm Sông Lũy cao hơn TBNN (Chi tiết bảng số liệu).

*Hồ thủy lợi:* Dung tích phần lớn các hồ chứa thủy lợi ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên đều đạt trung bình từ 50-95% dung tích thiết kế (DTTK), nhiều hồ thuộc các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Ninh Thuận và các tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên đang tràn nước. Một số hồ ở Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên chỉ đạt từ 15-35% DTTK, riêng các hồ Thôn Niêm, Thiềm Lúa (Thừa Thiên Huế), Hương Mao (Quảng Nam), Hồ Quýt (Quảng Ngãi), Vạn Hội (Bình Định), Đồng Tròn (Phú Yên) đã cạn nước.

*Hồ thủy điện:*

Mực nước hiện tại hầu hết các hồ chứa thủy điện lớn ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên thấp hơn mực nước dâng bình thường (MNDBT) từ 0,5-5m; các hồ thấp hơn

MNDBT từ 6-9m như Vĩnh Sơn A, Vĩnh Sơn B, Sông Hinh, Ialy; một số hồ thấp hơn MNDBT từ 10,5-30m gồm Kanak, Hàm Thuận

## 1.2 Nam Bộ

Mức nước sông Mê Công, sông Cửu Long và sông Sài Gòn đang lên theo triều. Mức nước cao nhất tuần, trên sông Tiền tại Tân Châu 3,17m (ngày 11/9), trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,8m (ngày 11/9) đều thấp hơn TBNN cùng kỳ 0,3m; mức nước các trạm hạ lưu sông Cửu Long, sông Sài Gòn ở mức báo động BĐ2.

Mức nước sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm; mức nước cao nhất tuần tại: 111,62m (20/9).

## II. Dự báo từ ngày 21-30/9/2017

### 2.1. Trung Bộ và Tây Nguyên

Từ ngày 23-25/9, trên các sông từ Bình Định đến Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên có khả năng xuất hiện một đợt lũ; các sông khác ở Trung Bộ có dao động.

Lượng dòng chảy trung bình tuần trên phần lớn các sông Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên ở mức thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 10-73%, sông Cái Nha Trang tại Đồng Trăng thấp hơn khoảng 92%; riêng sông Thu Bồn tại Nông Sơn cao hơn khoảng 35%; sông Lũy tại sông Lũy cao hơn khoảng 83%.

### 2.2. Nam Bộ

Trong những ngày tới, do lũ thượng nguồn về kết hợp với kỳ triều cường, mức nước sông Cửu Long, sông Sài Gòn tiếp tục lên, sau đó xuống. Mức nước cao nhất xuất hiện vào đầu tuần, trên sông Tiền tại Tân Châu ở mức 3,5m, trên sông Hậu tại Châu Đốc ở mức 3,0m đều thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 0,25 - 0,3m; mức nước các trạm hạ lưu sông Cửu Long, sông Sài Gòn lên mức BĐ2-BĐ3.

Trong tuần tới, mức nước sông Đồng Nai tại Tà Lài có dao động nhỏ.

**Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2017**

**Dự báo viên:** Thắng, Tùng, Vân, Nhung.

**Duyệt bản tin:** Vũ Đức Long.

## III. Bảng số liệu mức nước, lưu lượng thực đo và dự báo trên các sông chính ở Trung Bộ và Tây Nguyên

Ghi chú: Q: Lưu lượng ( $m^3/s$ ); Hmax: Mức nước lớn nhất (cm).

Sông	Trạm	Yếu tố đo	Thực đo tuần	So sánh TBNN	Dự báo	So sánh với TBNN
Mã	Cầm Thủy	Q	884	>8%	600	<5%
Cả	Yên Thượng	Q	991	<32%	600	<58%
La	Hòa Duyệt	Q	322	<57%	120	<66%

Tả Trạch	Thượng Nhật	Q	5,3	<67,7%	6,5	<72%
Thu Bồn	Nông Sơn	Q	320	>79,5%	350	>35%
Trà Khúc	Sơn Giang	Q	137	~ TBNN	155	<13%
An Lão	An Hòa	Q	5.09	<66 %	6.5	<67 %
Ba	Củng Sơn	Q	129.0	<65 %	135	<73 %
Cái N.T	Đông Trăng	Q	5.01	<90 %	6	<92 %
Cái P.R	Tân Mỹ	Q	91	<29 %	95	<46 %
Sông Lũy	Sông Lũy	Q	90.13	>142 %	92.5	>83 %
La Ngà	Tà Pao	Q	67.9	<60 %	68	<59 %
ĐăkBlá	KonTum	Q	81.7	<49.9 %	100	<41.8 %
Srêpôk	Bản Đôn	Q	285.0	<43.1 %	320	<41.4 %
Tiền	Tân Châu	Hmax	317	<30 cm	350	<25 cm
Hậu	Châu Đốc	Hmax	280	<30 cm	300	<30 cm